

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 202/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” của người yêu cầu:

- Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp H, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Nguyễn Công C, sinh năm 1985.

ĐKTT: phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Tạm trú: tổ B, ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Cả hai đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 16/4/2023, Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt của ông Nguyễn Công C đề ngày 17/4/2023 và Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt của bà Lê Thị Thu H đề ngày 26.4.2023 đã thống nhất các nội dung sau:

Bà H và ông C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre vào năm 2015. Do ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: có Nguyễn Lê Diệp A, sinh ngày 27/8/2015 hiện đang sống với ông C. Sau khi ly hôn, ông bà thỏa thuận ông C là người trực tiếp nuôi con chung, bà H không cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: hai bên đều khai không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu H và ông Nguyễn Công C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Nguyễn Công C là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Lê Diệp A, sinh ngày 27/8/2015.

Bà Lê Thị Thu H không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Thu H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

2. Về lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Lê Thị Thu H và ông Nguyễn Công C phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002885 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Bà Lê Thị Thu H và ông Nguyễn Công C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã Phú Nhuận, TP Bến Tre, Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Như Phương